

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 15/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Châm, ông Nguyễn Xuân Quốc

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký TAND huyện Lương Tài

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 25/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 16/02/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Tr, sinh năm 1993 ; Giới tính: Nam ; Quê quán : huyện N, tỉnh H ; Nơi đăng kí HKTT : Thôn B, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ ; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 10/12 ; Họ và tên cha: Nguyễn Đắc T, sinh năm 1961 ; Họ và tên mẹ: Đèo Thị V, sinh năm: 1968 ; Gia đình bị cáo có hai chị em, bản thân bị cáo là con thứ hai trong gia đình ; Vợ, con : Chưa có

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số: 24/2015/HSST ngày 26/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, bị can bị xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị can đã chấp hành xong bản án

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.(Có mặt)

Bị hại: Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1986; Trú quán: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Tr đi làm thuê tại thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh nên có quen biết với gia đình bà Nguyễn Thị L. Vào khoảng tháng 11 năm 2021, Tr xin nghỉ làm để về quê tại thôn B, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ. Do hết tiền tiêu xài, khoảng 06 giờ 00 phút ngày 03/11/2021, Tr đi bộ từ nhà nghỉ ở thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đến nhà bà L, mục đích vay tiền về quê nhưng thấy không ai có nhà, quan sát thấy cổng mở không khóa, trong sân dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, biển kiểm soát 99AK – 014.34 màu xám, xe vẫn cắm chìa khóa điện. Tr đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền về quê. Tr quan sát xung quanh không thấy có ai nên đã dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài cổng nhà bà L và nổ máy phóng đi. Đi được một đoạn, Tr kiểm tra trong cốp xe có 01 (một) đăng kí mô tô xe máy mang tên Đinh Đồng H sinh năm 2005, hộ khẩu thường trú thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đinh Đồng T sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Thấy xe mô tô có giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản nên Tr đã điều khiển xe máy đến khu vực thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và vào cửa hàng mua xe máy cũ T do anh Trần Quốc T, sinh năm 1986, trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B làm chủ để bán xe. Tr tự xưng tên là Đinh Đồng H và nói với anh T đây là xe máy là của Tr, do không có nhu cầu sử dụng nên mang đi bán. Tr đưa cho anh T 01 (một) giấy đăng kí xe máy và 01 (một) chứng minh nhân dân mà Trịnh vừa lấy trong cốp xe. Trịnh viết thông tin trong giấy tờ bán xe như nội dung giấy đăng kí xe máy nên được anh T rất tin tưởng và đồng ý mua với giá 7.200.000 đồng. Sau khi mua bán xong, Tr xin anh T lấy lại chứng minh nhân dân và trên đường đi Tr đã rút chứng minh thư nhân dân đó đi. Số tiền bán xe có được, Tr đã ăn tiêu hết và không về quê. Đến ngày 14/11/2021, Tr về nhà chủ ở thôn Tử Nê, xã Tân Lãng để tiếp tục công việc làm thuê. Sau khi phát hiện tài sản bị trộm cắp, ngày 12/11/2021, bà Nguyễn Thị L đã làm đơn trình báo Công an xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ngày 15/11/2021, Tr đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên.

Để có căn cứ xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã ban hành yêu cầu định giá đối với chiếc xe mô tô trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 321/KL - HĐĐGTS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài, kết luận: *01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, BKS: 99AK-014.34, số khung: BRUMLBL08160, số máy: 9FMBTA308160, màu xám đăng kí lần đầu ngày 30/12/2021 đã qua sử dụng trị giá 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã tạm giữ tài sản Tr trộm cắp do anh Trần Quốc T chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ mới T tự nguyện giao nộp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, BKS: 99AK-014.34 và 01 chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 030290 mang tên Đinh Đồng H sinh năm 2005, hộ khẩu thường trú tại thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, sau khi định giá

tài sản, người bị hại có đơn xin nhận lại tài sản. Xét thấy việc trả lại tài sản cho người bị hại không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 19/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 125637796 mang tên Đinh Đồng H sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú tại thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, do trên đường đi Tr đã vứt chứng minh thư nhân dân đó đi nên không thu hồi lại được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản nên không đề nghị gì thêm.

Anh T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã tự nguyện giao nộp tài sản phục vụ quá trình điều tra. Anh yêu cầu bị can phải trả lại số tiền 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) đã bỏ ra mua tài sản. Bị can chưa trả lại cho anh T.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 03/11/2021, bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, BKS: 99AK-014.34, màu xám đã qua sử dụng của gia đình bà Nguyễn Thị L. Sau khi trộm cắp tài sản bị cáo đã điều khiển xe máy đến khu vực thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và vào cửa hàng mua xe máy cũ T do anh Trần Quốc T làm chủ để bán xe với giá 7.200.000 đồng. Số tiền bán xe có được, Tr đã ăn tiêu hết. Nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ngày 15/11/2021, Tr đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Viện kiểm sát huyện Lương Tài tuy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng không oan sai gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 02/CT- VKS ngày 24/01/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/11/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Trần Quốc T số tiền 7.200.000 đồng.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo

Khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 03/11/2021, Nguyễn Quốc Tr sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, BKS: 99AK-014.34, màu xám đã qua sử dụng của gia đình bà Nguyễn Thị L với trị giá tài sản là 11.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản bị cáo Trộm trộm cắp là 11.500.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Tr về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số: 24/2015/HSST ngày 26/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, bị cáo bị xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị can đã chấp hành xong bản án

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 7.200.000 đồng mà anh T bỏ ra mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, BKS: 99AK-014.34. Nay anh T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại anh. Xét yêu cầu của anh T là phù hợp nên được chấp nhận. Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh T số tiền 7.200.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Quốc T là người mua tài sản do bị cáo trộm cắp, tuy nhiên khi mua tài sản bị cáo Tr xưng với anh T tên H cùng các thông tin như trong giấy đăng kí xe máy và nói không có nhu cầu sử dụng nên bán xe. Vì vậy, anh T không biết nguồn gốc số tài sản trên do trộm cắp mà có, sau khi biết được số tài sản trên là vật chứng của vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Tr 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 15/11/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Trần Quốc T số tiền 7.200.000 đồng.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 360.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Công an huyện Lương Tài;
- Chi cục THADS huyện Lương Tài;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Sướng

Lương Tài, ngày 15 tháng 03 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc, bà Nguyễn Thị Châm

Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 15 tháng 3 năm 2022

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Nguyễn Quốc Trịnh “ Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Nguyễn Quốc Trịnh phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Trịnh 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/11/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Trần Quốc Toàn số tiền 7.200.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 360.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Sướng